

## HƯỚNG DẪN

### ĐĂNG KÝ LƯU HÀNH THỨC ĂN CHĂN NUÔI SẢN XUẤT TRONG NƯỚC

**(Đối với sản phẩm phải qua khảo nghiệm – Sản phẩm có chứa chất mới chưa từng được đăng ký tại Việt Nam)**

#### I. YÊU CẦU CỦA NHÀ NƯỚC

Để nhà nước thực hiện việc quản lý các hoạt động sản xuất, kinh doanh; xuất khẩu, nhập khẩu; khảo nghiệm và công nhận thức ăn chăn nuôi. Từ đó có thể thực hiện việc kiểm tra, thanh tra và xử lý triệt để các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực thức ăn chăn nuôi.

#### II. NGUY CƠ KHI KHÔNG THỰC HIỆN

- Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi nhập khẩu thức ăn chăn nuôi không có trong Danh mục thức ăn chăn nuôi được phép lưu hành tại Việt Nam.
- Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hành vi nhập khẩu thức ăn chăn nuôi có chất cấm trong Danh mục cấm sản xuất và lưu hành ở Việt Nam.
- Ngoài ra, Hình thức xử phạt bổ sung là: tịch thu toàn bộ thức ăn chăn nuôi vi phạm quy định tại Điều này.
- Không thể nhập khẩu sản phẩm về Việt Nam

#### III. ĐIỀU KIỆN ĐỂ ĐÁP ỨNG

- Có Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh/Đăng ký đầu tư đối với ngành nghề phù hợp (VD: Sản xuất/kinh doanh thức ăn chăn nuôi)
- Có Biên bản chứng nhận Cơ sở đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi.

#### IV. THAM KHẢO CÁC VĂN BẢN QUY ĐỊNH

Nghị định số 08/2011/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính về thức ăn chăn nuôi

Nghị định số 08/2010/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ về quản lý thức ăn chăn nuôi;

Thông tư số 66/2011/TT-BNNPTNT quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 08/2010/NĐ-CP về quản lý thức ăn chăn nuôi;

Thông tư số 88/2011/TT-BNNPTNT Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 12/2006/NĐ-CP ngày 23/01/2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán

hàng hoá quốc tế và các hoạt động đại lý, mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hoá với nước ngoài trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản

## V. THỦ TỤC ĐĂNG KÝ

### 1. Hồ sơ:

#### Bước 1: Đăng ký khảo nghiệm

Stt	Tài liệu	Số lượng	Người chịu trách nhiệm
1	Đơn đăng ký khảo nghiệm	(02 bản /01 sản phẩm)	Intracolaw soạn thảo trên cơ sở thông tin do nhà sản xuất cung cấp
2	Đề cương khảo nghiệm	02 bản sao có công chứng/ 01 sản phẩm	IntracoLaw hỗ trợ đơn vị đăng ký xây dựng
3	Hợp đồng khảo nghiệm giữa cơ sở đăng ký khảo nghiệm với đơn vị thực hiện khảo nghiệm có tên trong danh sách được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công nhận	02 bản gốc/01 sản phẩm	Intracolaw soạn thảo trên cơ sở thông tin do nhà sản xuất cung cấp
4	Bản cam kết của doanh nghiệp không vi phạm các quy định của pháp luật về ghi nhãn hàng hoá	02 bản gốc/01 sản phẩm	Đơn vị đăng ký cung cấp
5	Bản sao chứng thực Giấy đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đầu tư	02 bản gốc/01 sản phẩm	Đơn vị đăng ký cung cấp
6	Giấy ủy quyền	02 bản gốc/01 sản phẩm	Đơn vị đăng ký cung cấp theo mẫu của Intracolaw

**Bước 2:** Sau được cho phép khảo nghiệm, Doanh nghiệp tiến hành khảo nghiệm với Đơn vị khảo nghiệm theo Hợp đồng khảo nghiệm.

**Bước 3:** Đề nghị đánh giá và công nhận thức ăn chăn nuôi mới:

Sau khi kết thúc khảo nghiệm, tổ chức, cá nhân có thức ăn chăn nuôi khảo nghiệm gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị đánh giá và công nhận thức ăn chăn nuôi mới về Tổng cục Thủy sản hoặc Cục Chăn nuôi, hồ sơ gồm:

Stt	Tài liệu	Số lượng	Người chịu trách nhiệm
1	Đơn đề nghị đánh giá và công nhận thức ăn chăn nuôi mới;	(02 bản /01 sản phẩm)	Intracolaw soạn thảo trên cơ sở thông tin do nhà sản xuất cung cấp
2	Báo cáo kết quả khảo nghiệm;	(01 bản sao công chứng/01 sản phẩm)	Đơn vị đăng ký cung cấp
3	Ý kiến xác nhận của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quá trình khảo nghiệm, khả năng sử dụng của loại thức ăn chăn nuôi khảo nghiệm tại địa phương;	(01 bản sao công chứng/01 sản phẩm)	Đơn vị đăng ký cung cấp
4	Báo cáo giám sát và các biên bản kiểm tra khảo nghiệm thức ăn chăn nuôi và báo cáo hoặc hồ sơ khắc phục của đơn vị khảo nghiệm thức ăn chăn nuôi sau kiểm tra, giám sát.	(01 bản sao công chứng/01 sản phẩm)	Đơn vị đăng ký cung cấp
5	Bản công bố tiêu chuẩn cơ sở áp dụng cho sản phẩm	(02 bản/01 sản phẩm)	Intracolaw hướng dẫn doanh nghiệp lập bản công bố.
6	Biên bản chứng nhận Cơ sở đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi	(01 bản sao công chứng/01 sản phẩm)	

## **2. Thời gian**

- Thời hạn trả lời về việc đồng ý cho khảo nghiệm: 05 ngày làm việc
- Soát xét, phê duyệt đề cương khảo nghiệm: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ
- Thời hạn khảo nghiệm: theo hợp đồng khảo nghiệm (trong 01 vụ nuôi, 02 đến 06 tháng tùy sản phẩm)
- Thời hạn báo cáo về kết quả khảo nghiệm: 15 ngày làm việc kể từ ngày tiến hành xong khảo nghiệm
- Thời hạn đánh giá kết quả khảo nghiệm: 15 ngày làm việc kể từ ngày Tổng cục Thủy sản/Cục Chăn nuôi nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- Thời hạn công nhận thức ăn chăn nuôi mới: 07 ngày làm việc kể từ ngày có kết luận đạt yêu cầu về chất lượng

**3. Chi phí (chính thức)**

**Không** (Ngoài chi phí khảo nghiệm theo Hợp đồng khảo nghiệm, tùy thuộc vào mỗi sản phẩm, quy mô khảo nghiệm)

**4. Phí dịch vụ: .....**

**VI. CÁC THỦ TỤC, DỊCH VỤ LIÊN QUAN**

- Đăng ký kinh doanh/Đăng ký đầu tư đối với ngành nghề phù hợp (VD: Sản xuất/kinh doanh thức ăn chăn nuôi)
- Đăng ký Cơ sở đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi.
- Đề nghị công nhận chất lượng sản phẩm thức ăn chăn nuôi nhập khẩu (Không phải qua khảo nghiệm)
- Đăng ký sản phẩm thức ăn chăn nuôi sản xuất trong nước vào Danh mục TACN được phép lưu hành ở Việt Nam
- Đăng ký lại sản phẩm vào Danh mục
- Đăng ký thay đổi thông tin của thức ăn chăn nuôi đã có trong Danh mục
- Đăng ký bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa.

Nếu có vấn đề gì cần trao đổi, xin liên hệ với chúng tôi theo thông tin dưới đây:

*Công ty Luật Intraco*

*Điện thoại: +84 4 628 42684/5*

*Yahoo: intracolaw*

*Fax: +84 4 628 42686*

*Email: [main@intracolaw.com.vn](mailto:main@intracolaw.com.vn)*

Xin chân thành cảm ơn.